

Ủy ban thường vụ Quốc hội đã kết luận: “Nội dung hướng dẫn trên đây chưa phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật dân sự là “Người chiếm hữu, người được lợi về tài sản không có căn cứ pháp luật nhưng ngay tình, liên tục, công khai trong thời hạn mười năm đối với động sản, ba mươi năm đối với bất động sản, thì trở thành chủ sở hữu tài sản đó kể từ thời điểm bắt đầu chiếm hữu, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này” (trường hợp tài sản thuộc sở hữu toàn dân). Quy định này của Bộ luật dân sự đã cụ thể, rõ ràng không cần thiết phải có văn bản hướng dẫn thi hành”.

Căn cứ vào Nghị quyết số 45/2005/NQ-QH11 ngày 14-6-2005 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật dân sự năm 2005, Kết luận của Ủy ban thường vụ Quốc hội tại Báo cáo số 401/UBTVQH11 nêu trên và sau khi trao đổi thống nhất ý kiến với Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Tòa án nhân dân tối cao thông báo cho các Tòa án nhân dân địa phương biết là hướng dẫn tại mục 2 (ví dụ 2) Phần III của Thông tư liên ngành số 03/TTLN ngày 10-8-1996 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng pháp luật theo Nghị quyết của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật dân sự đã hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01-01-2006.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội (để báo cáo);
- Ủy ban pháp luật của Quốc hội (để giám sát);
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao (để phối hợp);
- Đ/c Chánh án TANDTC (để báo cáo);
- Các Thẩm phán và các đơn vị của TANDTC;
- Lưu VP, Viện KHXX (TANDTC).

KT. CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN THƯỜNG TRỰC



Đặng Quang Phương

Số: 175/KHXX

V/v thông báo văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật hết hiệu lực thi hành.

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2006

Kính gửi:

- Các Toà án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
- Các Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Ngày 10-8-1996, Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã ban hành Thông tư liên ngành số 03/TTLN hướng dẫn áp dụng pháp luật theo Nghị quyết của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật dân sự.

Tại mục 2 Phần III "Việc áp dụng các quy định của pháp luật về thời hiệu" có hướng dẫn như sau:

"III. Việc áp dụng các quy định của pháp luật về thời hiệu

.....

2. Điểm b khoản 6 Nghị quyết quy định là đối với các giao dịch dân sự được xác lập trước ngày Bộ luật dân sự có hiệu lực mà các văn bản pháp luật trước đây không quy định về thời hiệu hưởng quyền dân sự, thời hiệu miễn trừ nghĩa vụ dân sự và thời hiệu khởi kiện, thì áp dụng các quy định của Bộ luật dân sự về thời hiệu và thời điểm bắt đầu tính thời hiệu được tính từ ngày Bộ luật dân sự có hiệu lực.

.....

Ví dụ 2: Khoản 1 Điều 255 Bộ luật dân sự quy định: "Người chiếm hữu, người được lợi về tài sản không có căn cứ pháp luật nhưng ngay tình, liên tục, công khai trong thời hạn mười năm đối với động sản, ba mươi năm đối với bất động sản, thì trở thành chủ sở hữu tài sản đó kể từ thời điểm bắt đầu chiếm hữu, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này" (nghĩa là trừ tài sản thuộc sở hữu toàn dân). Vì trước ngày 01-7-1996 không có văn bản pháp luật nào quy định về thời hiệu này, do đó, người đã chiếm hữu, được lợi về tài sản trong các trường hợp trước ngày 01-7-1996 không được tính thời hiệu từ ngày họ chiếm hữu, mà phải tính từ ngày 01-7-1996, nghĩa là họ chỉ được trở thành chủ sở hữu tài sản đó sau ngày 30-6-2006 (đối với động sản) hoặc sau ngày 30-6-2026 (đối với bất động sản), nếu sau này pháp luật không có quy định khác."

Tại Báo cáo số 401/UBTVQH11 ngày 06-10-2005 về việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao,